

Số: TVHN-218/DBQG

Hà Nội, ngày 6 tháng 8 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

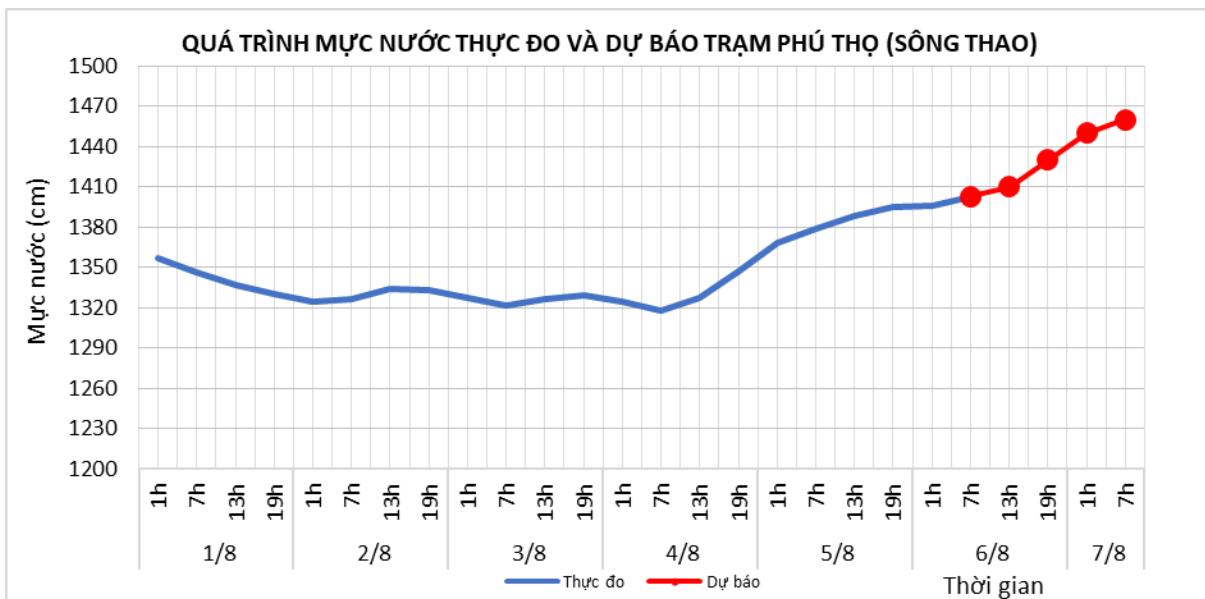
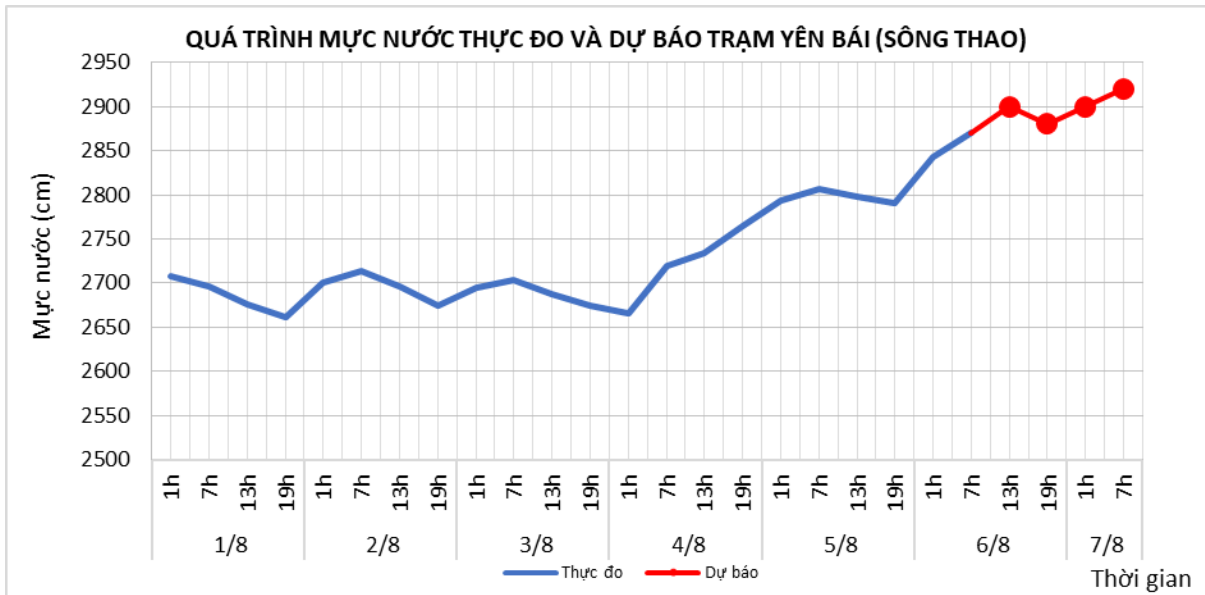
1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ tiếp tục lên.



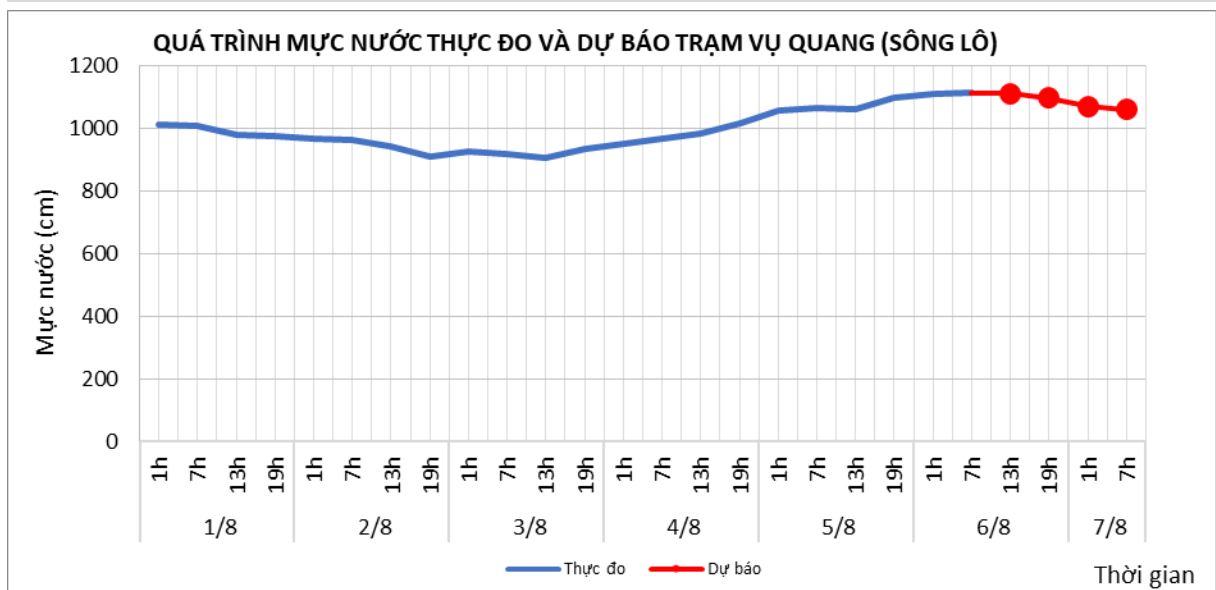
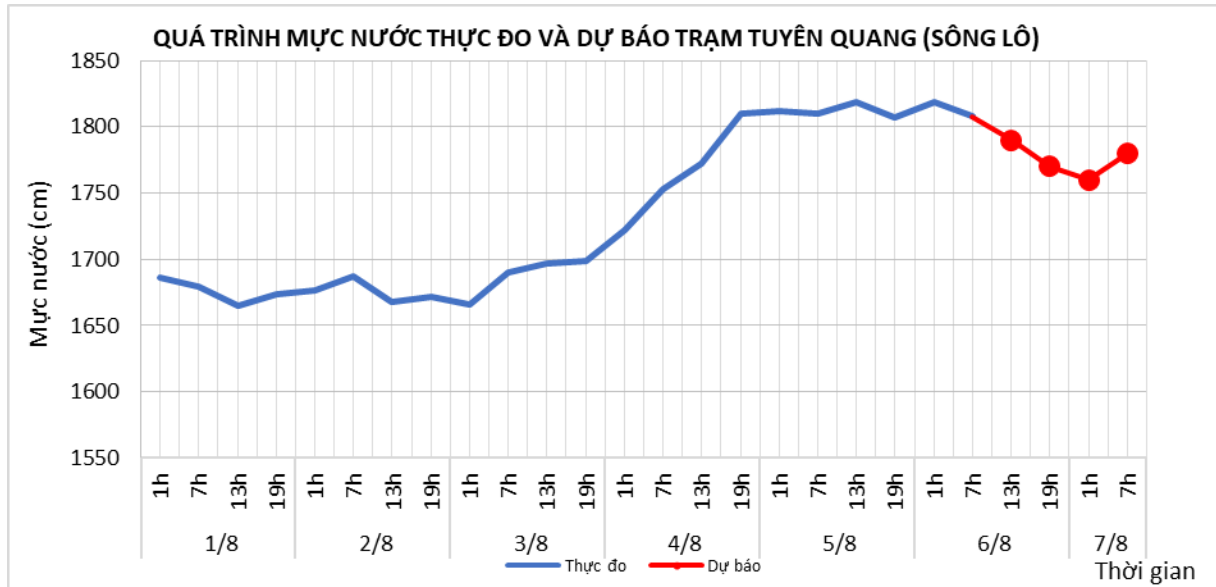
1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang biến đổi chậm do trên lưu vực đã giảm mưa. Hồ thủy điện Tuyên Quang vẫn duy trì mở 1 cửa xả đáy.

b. Dự báo, cảnh báo

Hạ lưu sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang và trạm Vụ Quang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.



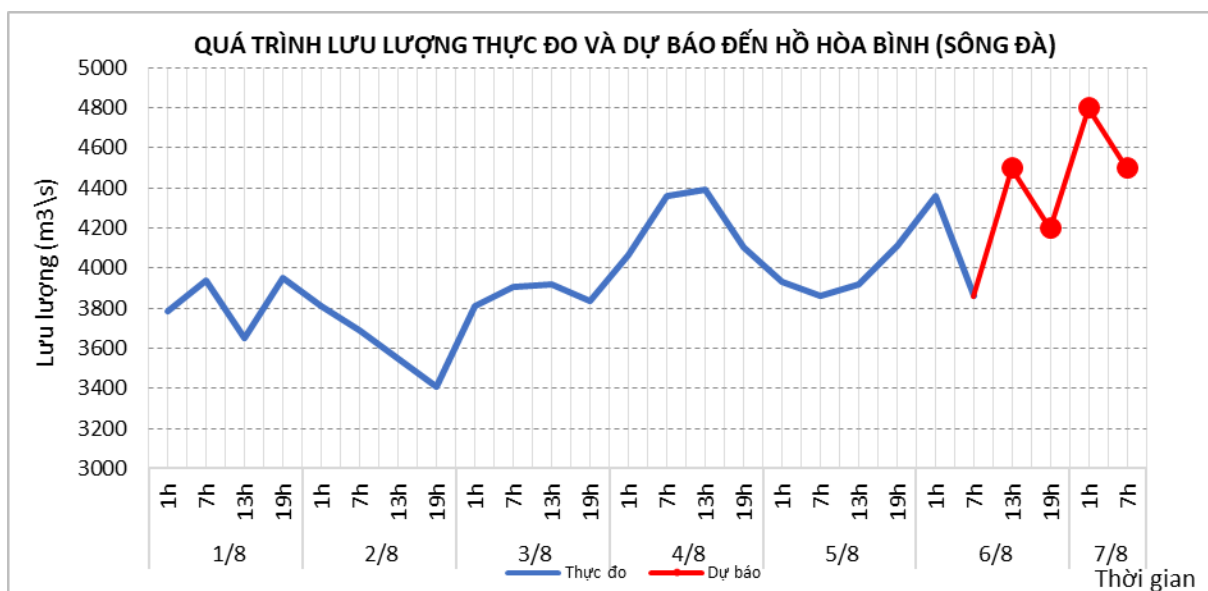
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



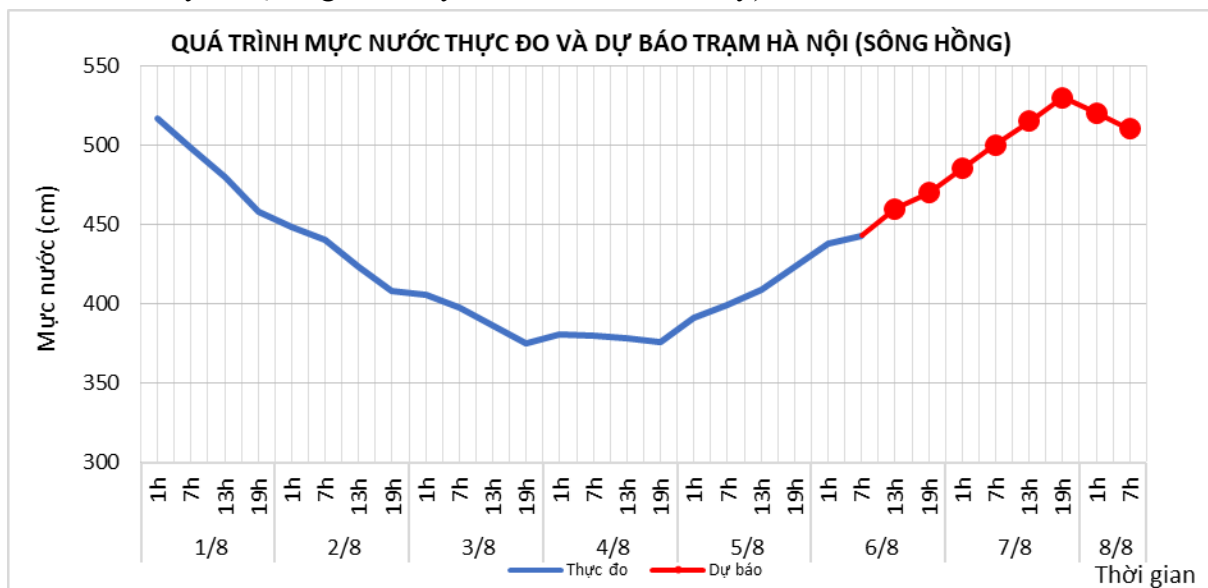
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng đang lên, mực nước tại trạm Hà Nội lúc 7h ngày 06/08 là 4,43m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội sẽ lên do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên (Hồ Hòa Bình dự kiến sẽ mở 01 cửa xả đáy lúc 16h ngày 6/8 và hồ Tuyên Quang vẫn duy trì mở 01 cửa xả đáy).



2. Lưu vực sông Thái Bình

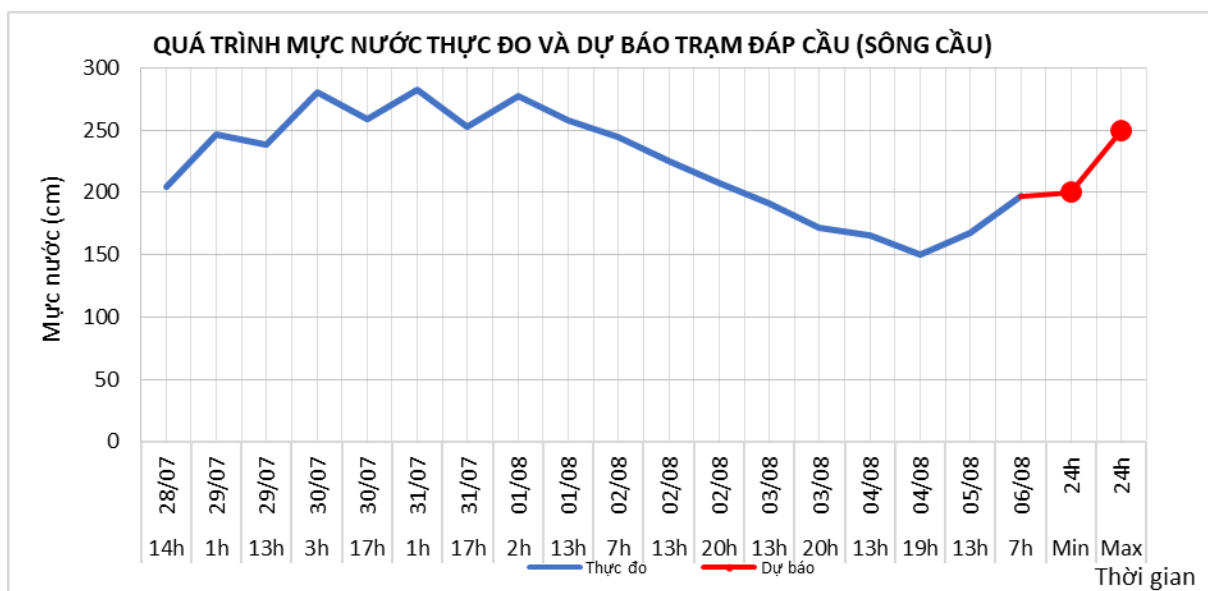
2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu đang lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tại trạm Đáp Cầu sẽ lên chậm.



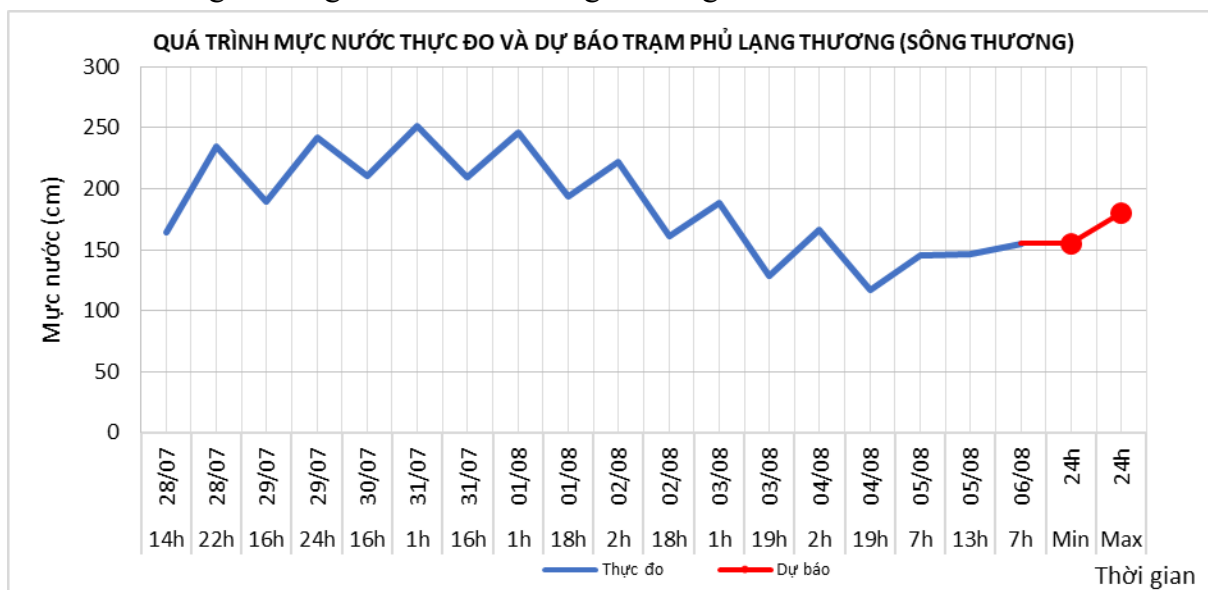
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương sẽ lên chậm.



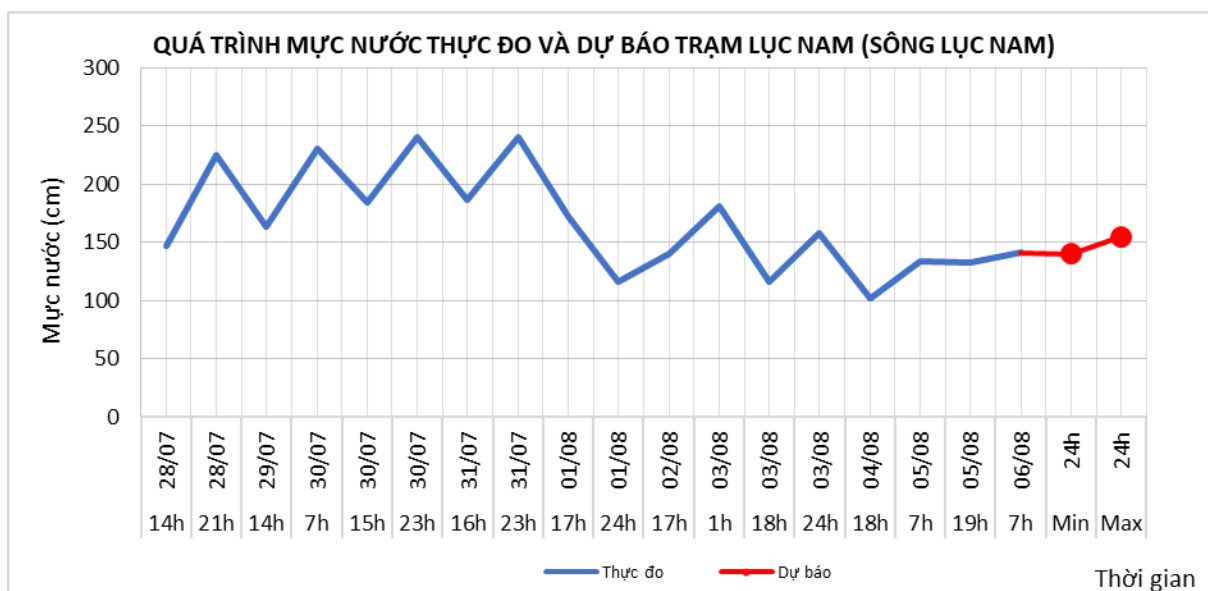
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại trạm Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm.



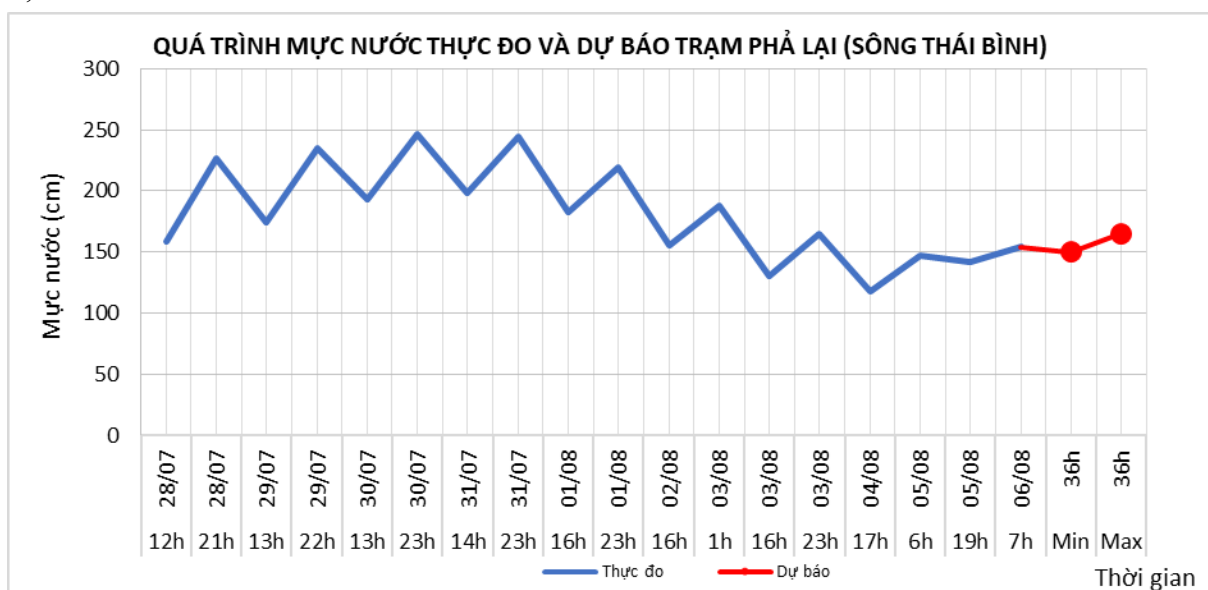
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình dao động chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 1,65m; thấp nhất là 1,50m.



3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

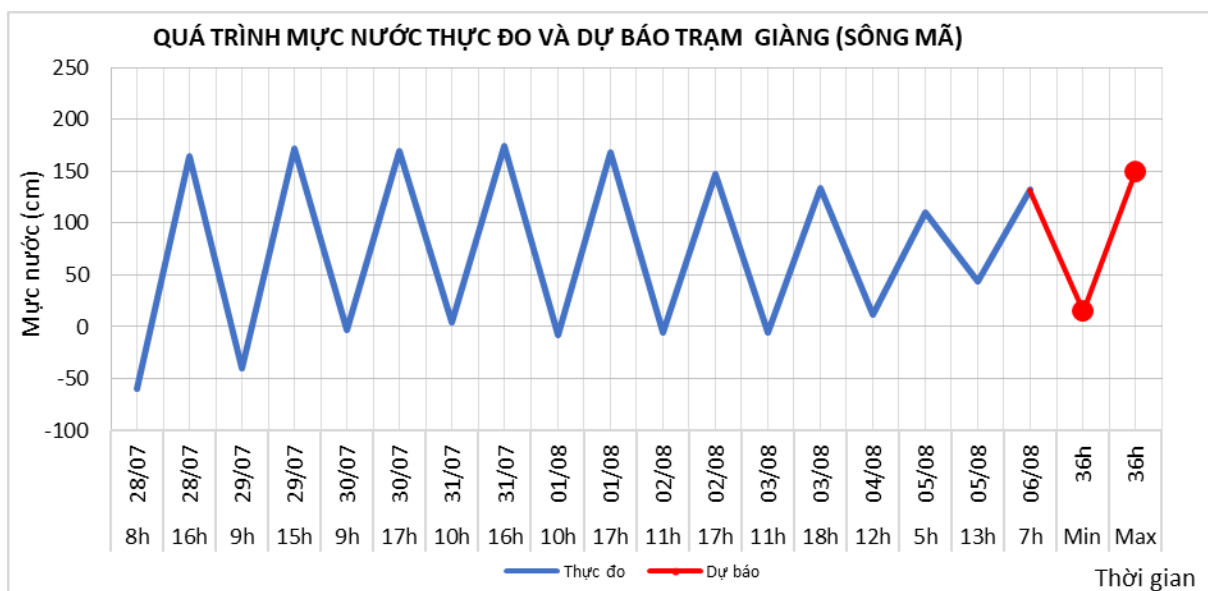
3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Mã đang lên, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Giàng dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Mã tiếp tục lên, hạ lưu tại trạm Giàng dao động theo triều.



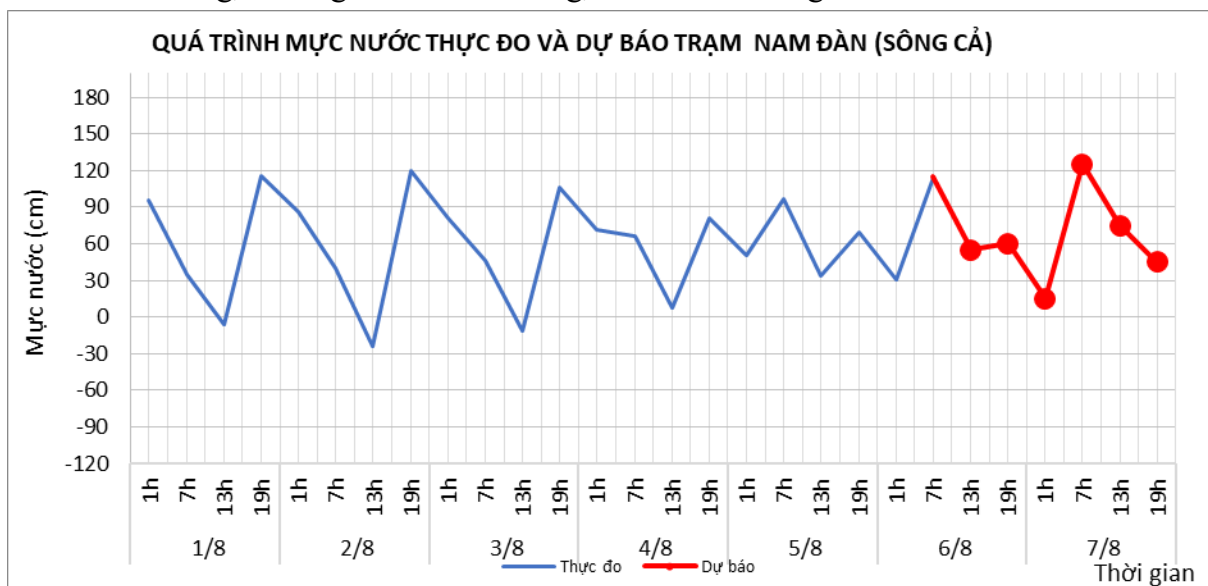
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trung, thượng lưu có dao động, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trung, thượng lưu có dao động, hạ lưu dao động theo triều



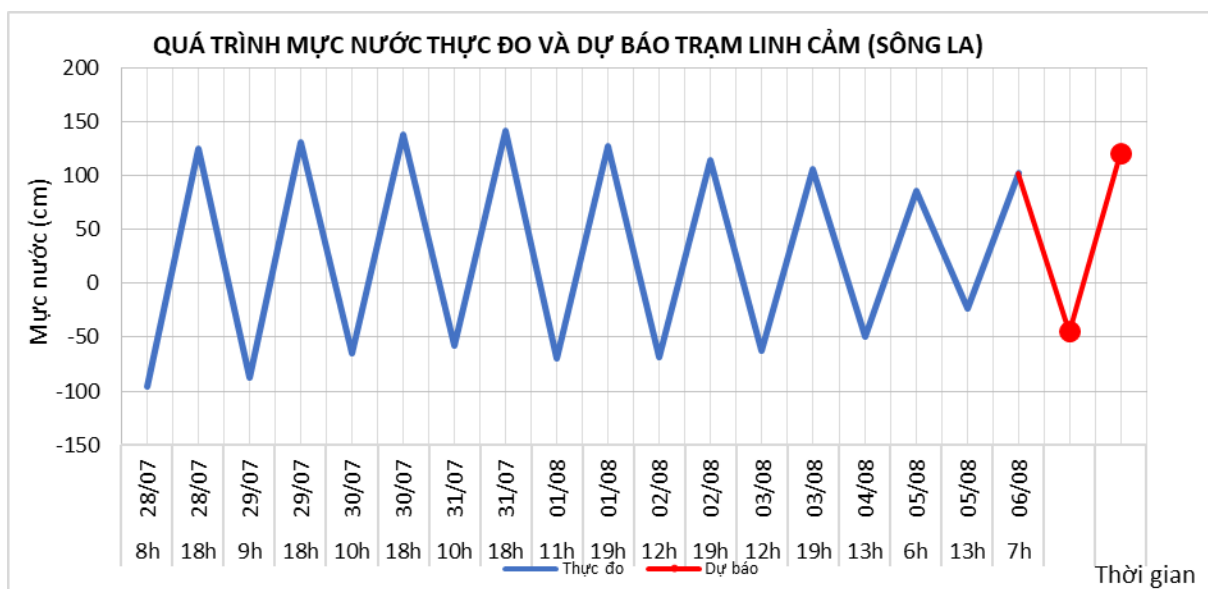
3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động, hạ lưu sông La dao động theo triều.



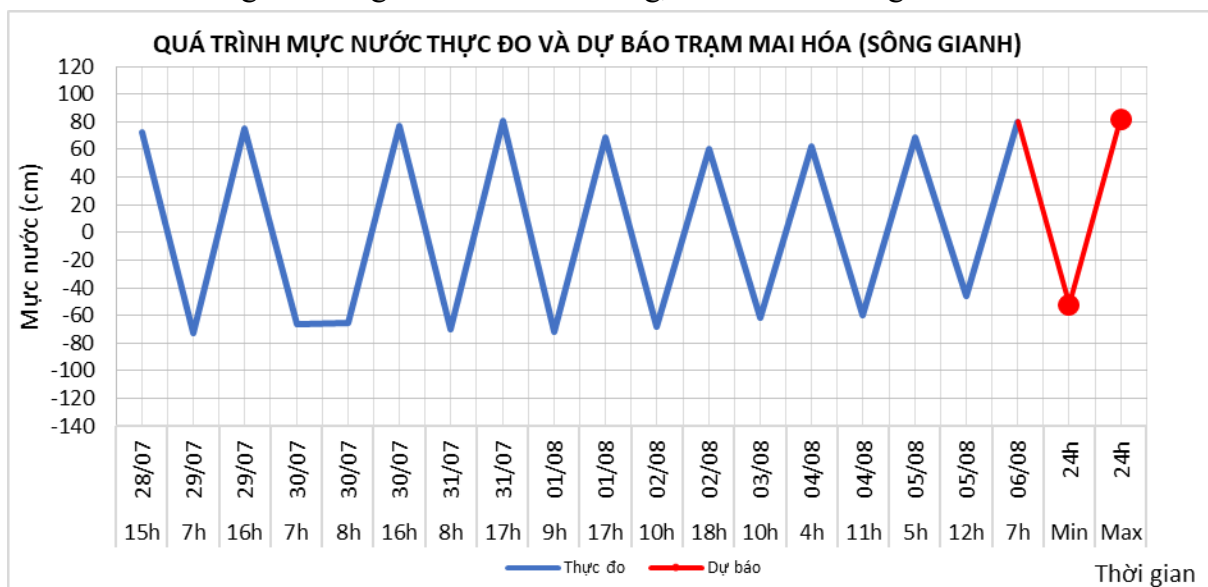
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Gianh có dao động, hạ lưu dao động theo triều.



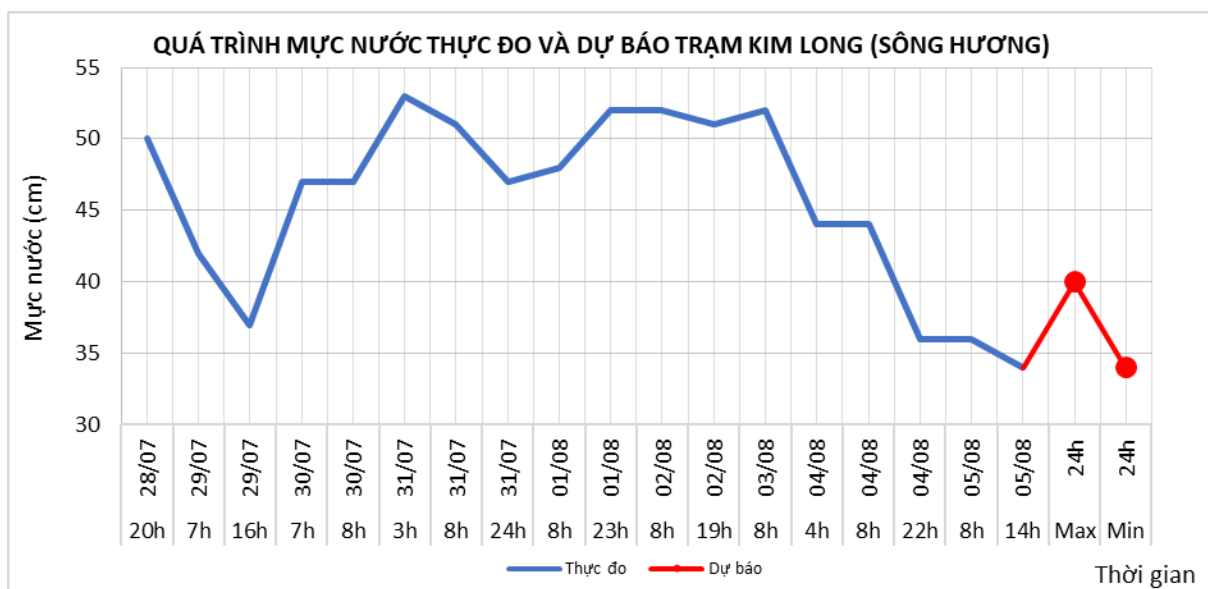
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hương đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hương tiếp tục biến đổi chậm.



4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

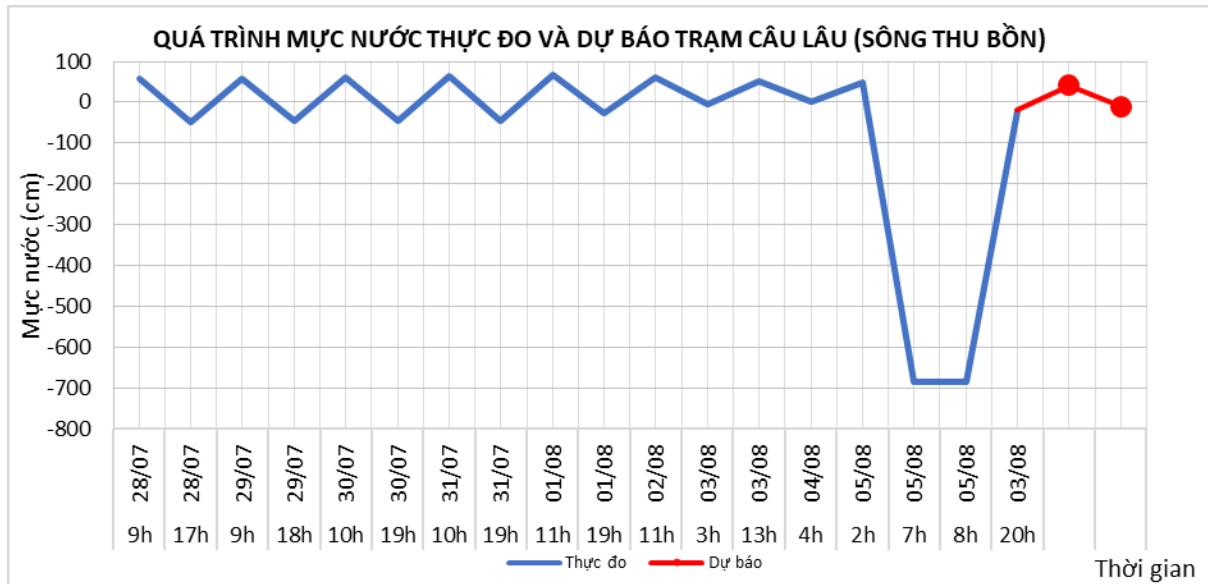
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn tiếp tục biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.



4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc dao động theo điều tiết hồ chứa và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Trà Khúc dao động theo điều tiết hồ chứa và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

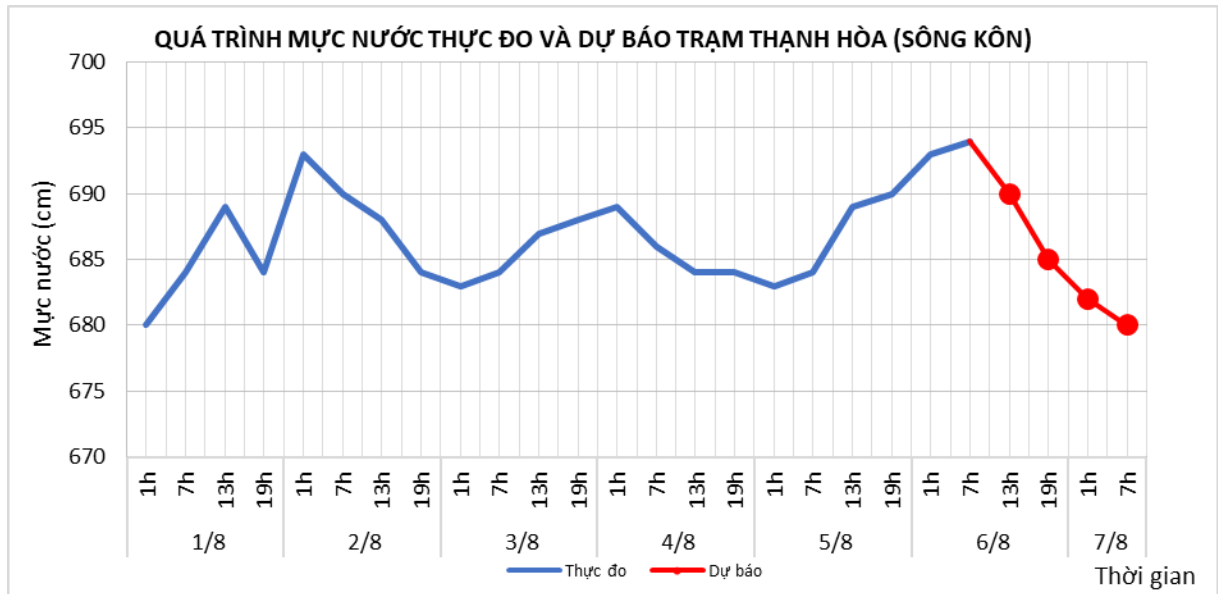
4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa có dao động theo vận hành của công trình thủy lợi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa tiếp tục dao động theo vận hành của công trình thủy lợi.



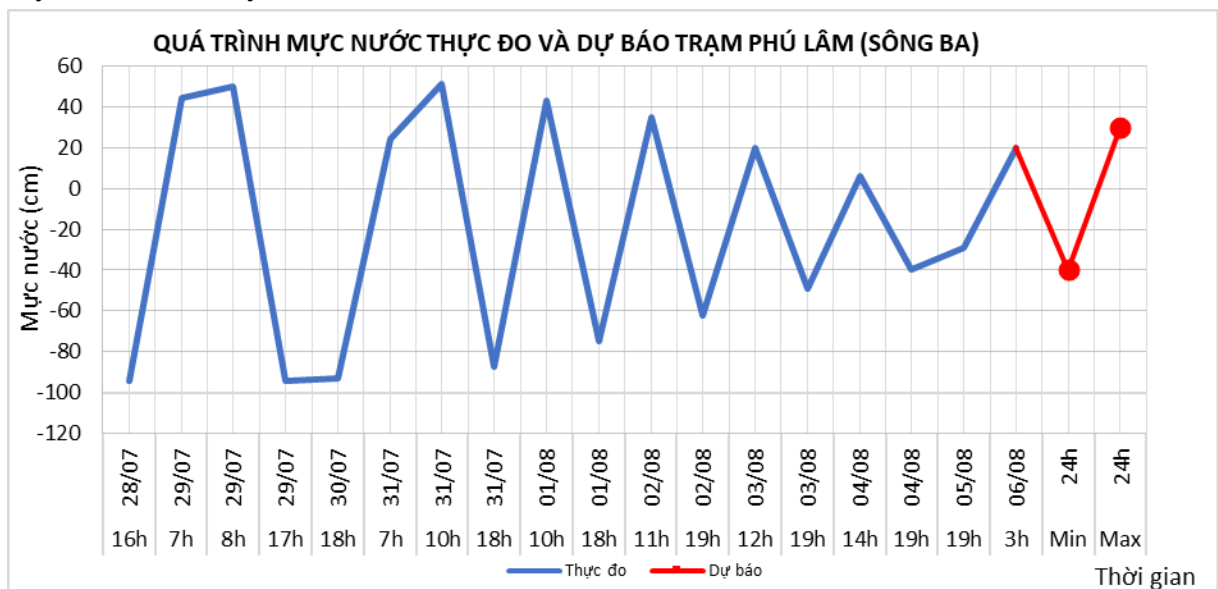
4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Ba dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Ba tiếp tục dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.



5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

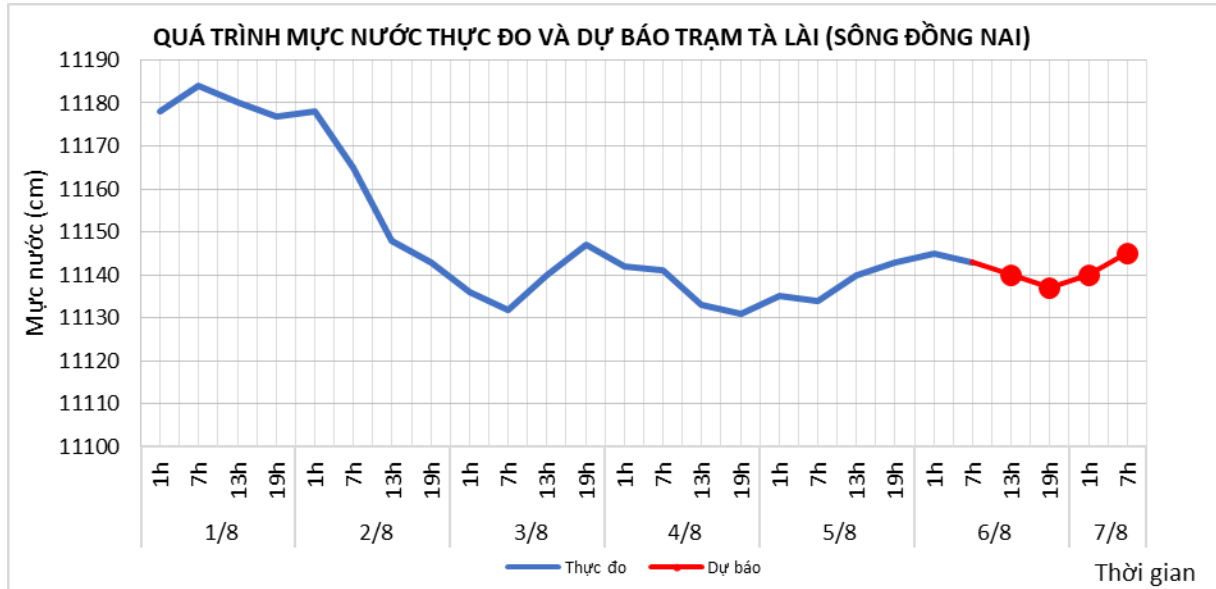
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài tiếp tục biến đổi chậm



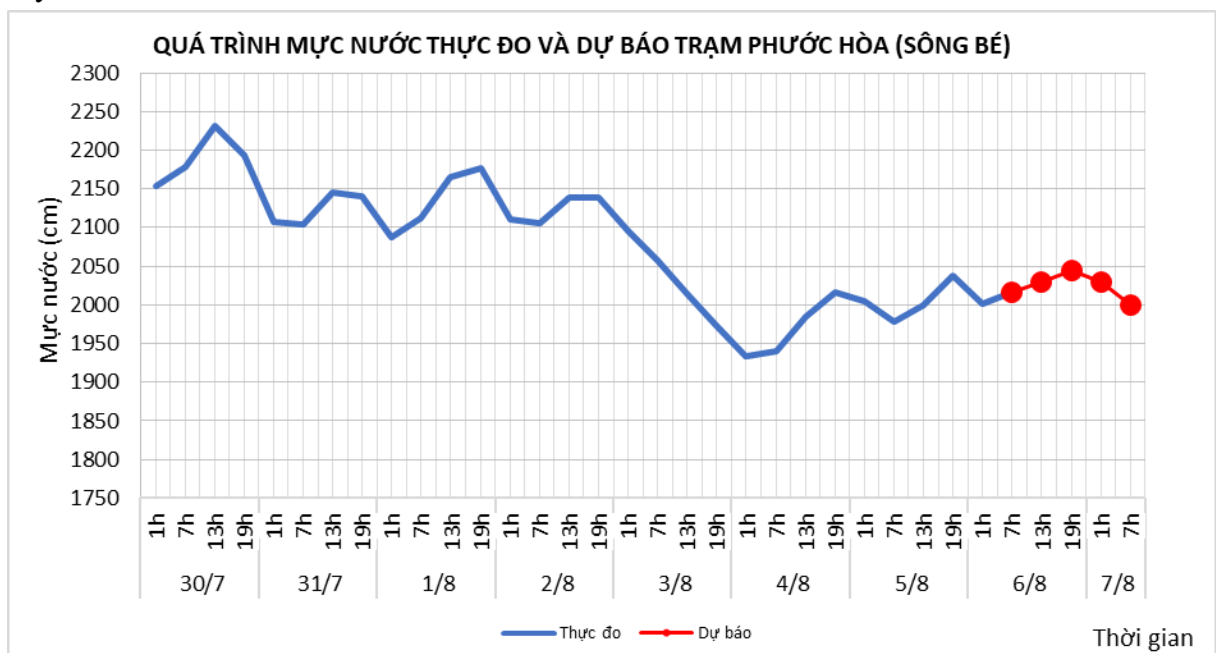
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ thủy điện tuyến trên

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ thủy điện tuyến trên



6. Lưu vực sông Mê Công

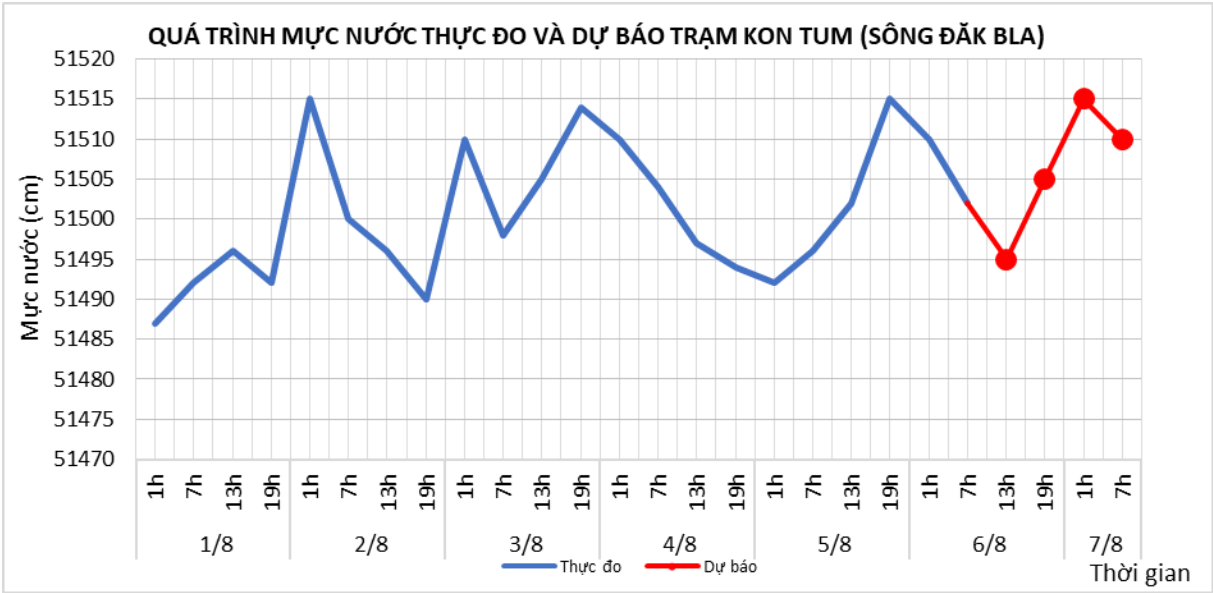
6.1. Sông Đắk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.



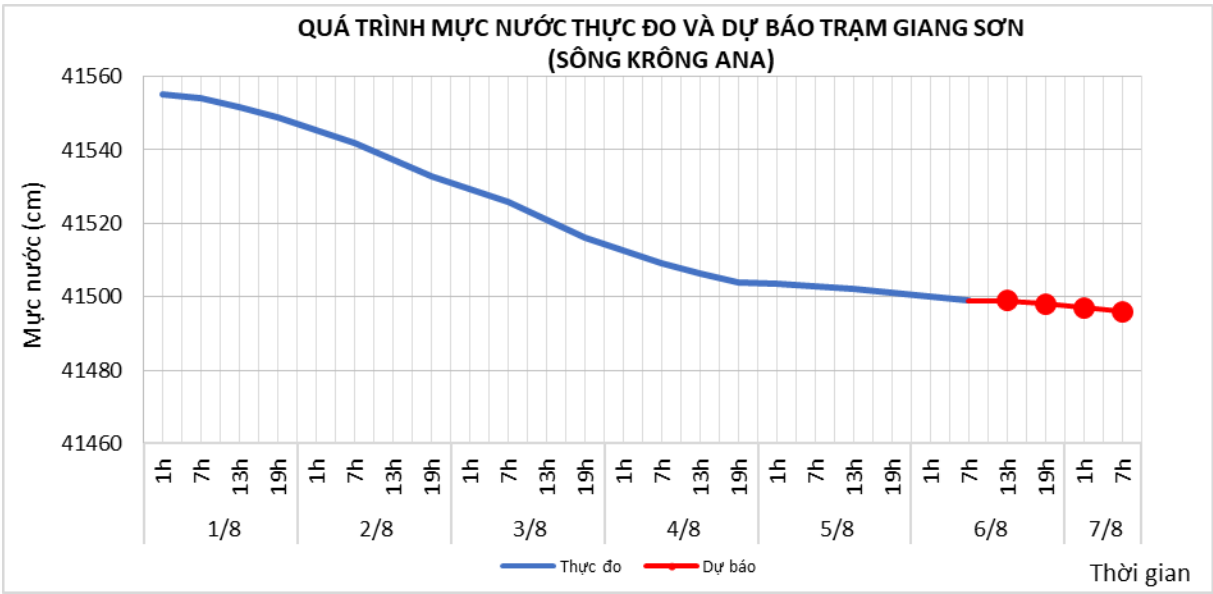
6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana tiếp tục biến đổi chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



6.3. Sông Cửu Long

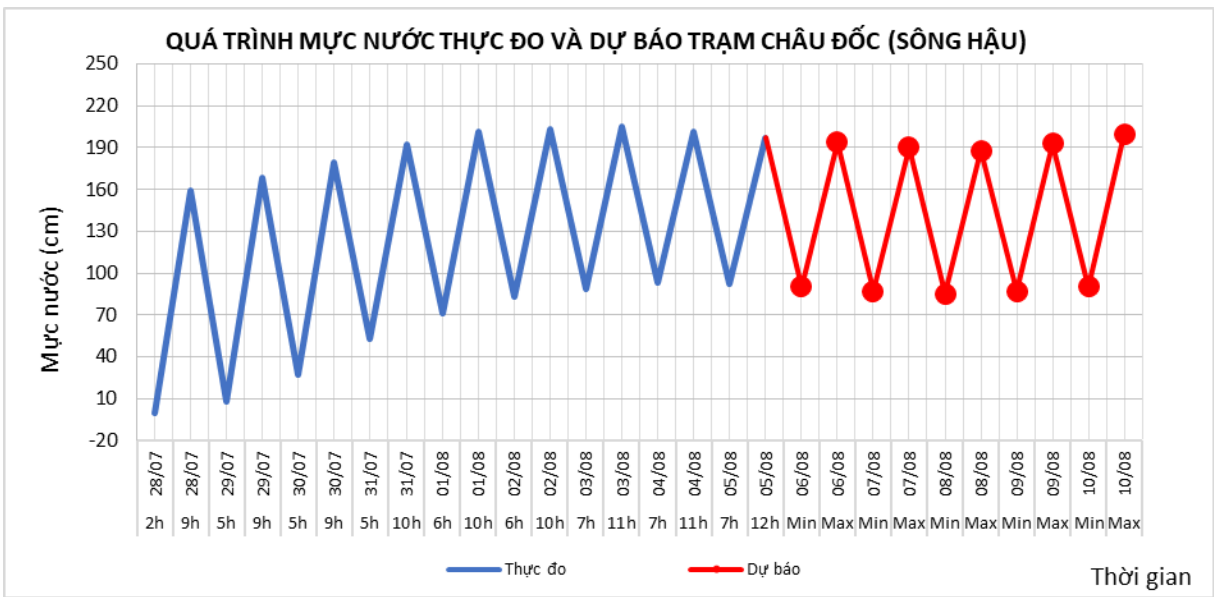
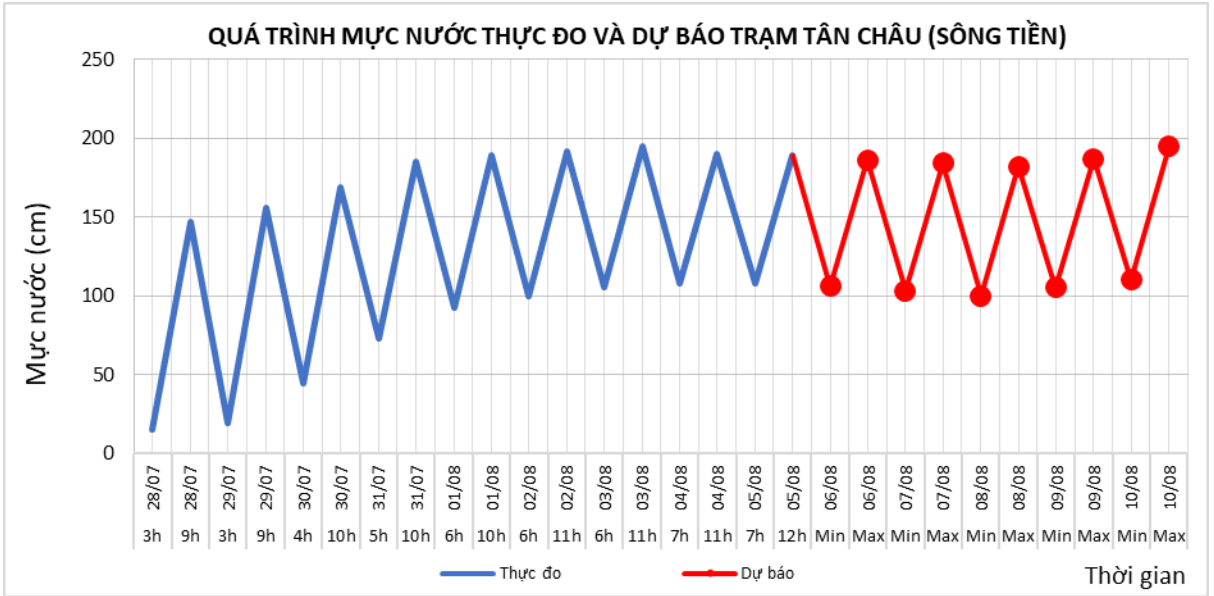
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mức nước cao nhất ngày

05/8 trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 1,89m, trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 1,97m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Đến ngày 10/8, mực nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 1,95m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 2,0m.



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-05/08	19h-05/08	1h-06/08	7h-06/08	13h-06/08		19h-06/08		1h-07/08		7h-07/08		13h-07/08		19h-07/08		1h-08/08		7h-08/08	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	3918	4113	4360	3861	4500	📈	4200	📉	4800	📈	4500	📉								
Thao	Yên Bái	2798	2790	2843	2870	2900	📈	2880	📉	2900	📈	2920	📈								
Thao	Phú Thọ	1388	1395	1396	1403	1410	📈	1430	📈	1450	📈	1460	📈								
Lô	Tuyên Quang	1819	1807	1819	1808	1790	📉	1770	📉	1760	📉	1780	📈								
Lô	Vũ Quang	1058	1095	1110	1112	1110	📉	1095	📉	1070	📉	1060	📉								
Hồng	Hà Nội	409	423	438	443	460	📈	470	📈	485	📈	500	📈	515	📈	530	📈	520	📉	510	📉
Cả	Nam Đàn	34	69	31	115	55	📉	60	📈	15	📉	125	📈	75	📉	45	📉				
Kôn	Thanh Hòa	689	690	693	694	690	📉	685	📉	682	📉	680	📉								
Đồng Nai	Tà Lài	11140	11143	11145	11143	11140	📉	11137	📉	11140	📈	11145	📈								
Bé	Phước Hòa	2000	2038	2002	2016	2030	📈	2045	📈	2030	📉	2000	📉								
Đăkbla	Kon Tum	51502	51515	51510	51502	51495	📉	51505	📈	51515	📈	51510	📉								
Krông Ana	Giang Sơn	41503	41501	41499	41499	41499	👉	41498	📉	41497	📉	41496	📉								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	197	↑	168	↑	250	↑	200	↑
Thương	Phủ Lạng Thương	155	↑	146	↑	180	↑	155	↑
Lục Nam	Lục Nam	141	↑	133	↑	155	↑	140	↑
Thái Bình	Phả Lại (**)	154	↓	124	↑	165	↑	150	↑
Mã	Giàng (**)	132	↑	44	↑	150	↑	15	↓
La	Linh Cảm	102	↑	-24	↑	120	↑	-45	↓
Gianh	Mai Hóa	80	↑	-46	↑	82	↑	-52	↓
Hương	Kim Long	36	↓	34	↓	40	↑	34	→
Thu Bồn	Câu Lâu	-684	↓	-684	→	42	↑	-10	↑
Trà Khúc	Trà Khúc	190	↑	176	↑	185	↓	140	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	20	↑	-29	↑	30	↑	-40	↓

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày										Mức nước thấp ngày													
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
				05/08		06/08		07/08		08/08				09/08		10/08		05/08		06/08		07/08		08/08	
Sông Tiền	Tân Châu	189	↓	186	↓	184	↓	182	↓	187	↑	195	↑	108	↓	106	↓	103	↓	100	↓	105	↑	110	↑
Sông Hậu	Châu Đốc	197	↓	194	↓	190	↓	188	↓	193	↑	200	↑	92	↑	90	↓	87	↓	85	↓	87	↑	90	↑

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30’ ngày 07/08

Tin phát lúc: 10h30’

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin

Phùng Tiến Dũng